TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ SA PA-TỈNH LÀO CAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 43/2024/HS-ST
Ngày 17-9-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ SA PA

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm, gồm có:
Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thái Hà.
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Tuấn và ông Vũ Minh Huấn.
- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Má A Trư-Thư ký tòa án nhân dân thị xã Sa Pa.
- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Sa Pa tham gia phiên tòa:*** Ông Lương Mạnh Hùng-Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 9 năm 2024, tại nhà văn hóa tổ 01, phường Sa Pa, thị xã Sa Pa, tỉnh Lào Cai, xét xử sơ thẩm công khai lưu động vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 42/2024/TLST-HS ngày 21 tháng 8 năm 2024, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 41/2024/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 8 năm 2024, đối với bị cáo:

Họ và tên: Hà Văn M, sinh ngày 12 tháng 3 năm 19xx, tại thị xã S, tỉnh Lào Cai; ĐKHKTT và chỗ ở: Thôn M, xã M, thị xã S, tỉnh Lào Cai; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 0/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hà A P, sinh năm 19xx (Đã chết) và bà Vàng Thị V, sinh năm 19xx; bị cáo có vợ là bà Ngô Thị L, sinh năm 19xx và có 02 con, con lớn nhất sinh năm 1989, con nhỏ nhất sinh năm 1991. Trú tại thôn M, xã M, thị xã S, tỉnh Lào Cai; tiền án: Không; tiền sự: Không.

Họ và tên: Trần Đức L, sinh ngày 01 tháng 5 năm 19xx, tại thành phố L, tỉnh Lào Cai; ĐKHKTT và chỗ ở: Thôn B, xã B, thị xã S, tỉnh Lào Cai; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Là đảng viên đã bị khai trừ khỏi đảng từ ngày 07 tháng 8 năm 2024; con ông Trần Văn D (Đã chết) và bà Lương Thị Ch (Đã chết); bị cáo có vợ là Lồ Thị Q, sinh năm 19xx (Đã chết) và có 02 con, con lớn nhất sinh năm 2008, con nhỏ nhất sinh năm 2013. Trú tại thôn B, xã B, thị xã S, tỉnh Lào Cai; tiền án: Không; tiền sự: Không.

Các bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 26 tháng 4 năm 2024 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thị xã Sa Pa. Có mặt.

Người làm chứng, chứng kiến: Ông Nông Văn Ph, sinh năm 19xx.
Địa chỉ: Thôn L, xã B, thị xã S, tỉnh Lào Cai. Vắng mặt.
Ông: Vàng Văn Q, sinh năm 19xx.
Địa chỉ: Thôn H, xã B, thị xã S, tỉnh Lào Cai. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hà Văn M và Trần Đức L có mối quan hệ quen biết từ lâu và cùng là người nghiện chất ma túy. Khoảng 09 giờ 00 phút ngày 26 tháng 4 năm 2024, Hà Văn M điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Blade BKS 24B2-577.xx đi uống thuốc Methadone. Trên đường về, khi đến thôn Hoàng Liên, xã Bản Hồ, Hà Văn M vào quán tạp hóa của anh Nông Văn Ph uống nước và gặp Trần Đức L. Lúc này Trần Đức L đưa cho Hà Văn M số tiền 150.000 đồng và nói "Đi mua mấy con về ăn". Do trước đó cả hai đã trao đổi việc mua ma tuý về để sử dụng, nên Hà Văn M hiểu trong số tiền Trần Đức L đưa, Hà Văn M sẽ dùng số tiền 100.000 đồng mua ma tuý cho Trần Đức L sử dụng, số tiền 50.000 đồng còn lại là tiền công của Hà Văn M. Sau đó, Hà Văn M cầm tiền, điều khiển xe mô tô hiệu Honda Blade BKS 24B2-577.xx đến khu vực thôn Vạn Dền Sử II, xã Mường Hoa, thị xã Sa Pa mua ma tuý. Tại đây Hà Văn M gặp một người đàn ông dân tộc Mông tên thường gọi là "P". Hà Văn M hỏi: "Có hàng bán không?", P trả lời: "Có", Hà Văn M đưa cho P số tiền 150.000 đồng và nhận lại 03 gói nilon màu xanh, buộc túm bằng sợi chỉ màu vàng, bên trong chứa Heroine rồi cất vào túi áo đi về. Đến 10 giờ 20 phút, ngày 26 tháng 4 năm 2024, khi Hà Văn M trên đường đi về đến khu vực tỉnh lộ 152 thuộc địa phận thôn Hoàng Liên, xã Bản Hồ, thị xã Sa Pa thì bị Tổ công tác đội điều tra tổng hợp Công an thị xã Sa Pa kiểm tra phát hiện tại túi áo bên phải Hà Văn M đang mặc trên người 03 gói nilon màu xanh, được buộc túm bằng sợi chỉ màu vàng, bên trong các gói chứa chất bột khô, vón cục màu trắng. Hà Văn M khai là ma tuý Heroine mua cho Trần Đức L. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ niêm phong vật chứng và thu giữ 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Blade BKS 24B2-577.xx.

Ngày 26 tháng 4 năm 2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Sa Pa đã bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp, đối với Trần Đức L về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và thu giữ của Trần Đức L 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105, bên trong lắp sim Viettel, số thuê bao 0978.387.xxx.

Tại Kết luận giám định ma túy số: 179/KL-GĐMT ngày 01 tháng 5 năm 2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai kết luận: Mẫu M1 khối lượng 0,074 gam là loại chất ma túy Heroine; Mẫu M2 khối lượng 0,080 gam là loại chất ma túy Heroine; Mẫu M3 khối lượng 0,101 gam là loại chất ma túy Heroine.

Tại bản cáo trạng số: 41/CT-VKS-SP ngày 20 tháng 8 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Sa Pa, truy tố Hà Văn M và Trần Đức L về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Hà Văn M và Trần Đức L phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*". Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 38, Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Đức L mức án từ 1 năm 3 tháng đến 1 năm 9 tháng tù.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 38, Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Hà Văn M mức án từ 1 năm 9 tháng đến 2 năm 3 tháng tù.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy 0,169 gam Heroine đựng trong 01 phong bì niêm phong. Tạm giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105, bên trong lắp sim Viettel, số thuê bao 0978.387.xxx của Trần Đức L để đảm bảo thi hành án.

Không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với các bị cáo.

Tuyên án phí và quyền kháng cáo đối với các bị cáo theo quy định pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thị xã Sa Pa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Sa Pa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo Hà Văn M và Trần Đức L tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản thu giữ vật chứng, lời khai người làm chứng, bản kết luận giám định số: 179/KL-GĐMT ngày 01 tháng 5 năm 2024 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai, các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy, có căn cứ khẳng định ngày 26 tháng 4 năm 2024, tại khu vực thôn Hoàng Liên, xã Bản Hồ, thị xã Sa Pa, Trần Đức L đưa cho Hà Văn M số tiền 100.000 đồng tiền để mua ma tuý cho Trần Đức L để sử dụng và 50.000 đồng trả công cho Hà Văn M. Hà Văn M sử dụng toàn bộ số tiền 150.000 đồng mua 03 gói ma tuý, trong đó 02 gói mua cho Trần Đức L và 01 gói Hà Văn M để sử dụng. Do đó, Hà Văn M phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi tàng trữ trái phép đối với toàn bộ khối lượng 0,255 gam Heroine; Bị cáo Trần Đức L phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi tàng trữ trái phép đối với 02 gói Heroine có khối lượng là 0,154 gam. Như vậy, hành vi của bị cáo Hà Văn M tàng trữ ma túy có khối lượng 0,255 gam chất ma túy Heroine và bị cáo Trần Đức L tàng trữ ma túy có khối lượng 0,154 gam chất ma túy Heroine mục đích sử dụng đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước. Hội đồng xét xử có căn cứ kết luận bị cáo Hà Văn M và Trần Đức L phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[3] Hội đồng xét xử xét thấy: Đây là vụ án đồng phạm, nhưng mang tính giản đơn. Các bị cáo không có sự bàn bạc, phân công vai trò cụ thể, bị cáo Hà Văn M là người trực tiếp đi mua ma tuý về để sử dụng, do đó bị cáo phải chịu trách nhiệm với vai trò thứ nhất. Bị cáo Trần Đức L giữ vai trò thứ hai trong vụ án là người đưa tiền, thuê Hà Văn M đi mua ma tuý về cho mình sử dụng, do đó bị cáo phải chịu trách nhiệm với vai trò thứ hai trong vụ án.

[4] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: Hội đồng xét xử nhận định trong quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo nên các bị cáo đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Riêng bị cáo Trần Đức L được Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai tặng bằng khen có thành tích trong công tác chăm sóc, bảo vệ sức khỏe nhân dân năm 2003-2005 nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Về áp dụng hình phạt: Hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo nhận thức hiểu biết pháp luật Nhà nước cấm cá nhân, tổ chức tàng trữ, mua bán, sử dụng hoặc chiếm đoạt chất ma túy, hiểu biết tác hại chất ma túy nhưng các bị cáo vẫn tàng trữ ma túy để sử dụng cho bản thân thể hiện không ý thức tôn trọng chấp hành pháp luật. Tại phiên tòa đại diện viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng xử phạt mức án đối với bị cáo Hà Văn M là nghiêm khắc so với tính chất mức độ hành vi của bị cáo tàng trữ khối lượng 0,255gam Heroine. Hội đồng xét xử xử áp dụng mức hình phạt tương xứng phù hợp với mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo để giáo dục cải tạo các bị cáo trở thành công dân tốt.

Hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo không có tài sản, không có nghề nghiệp, điều kiện hoàn cảnh gia đình khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền là phù hợp.

[7] Về vật chứng: Cơ quan giám định đã tiến hành trích số ma túy thu giữ để lấy mẫu giám định, có khối lượng 0,086 gam Heroine đã lưu mẫu giám định nên không đề cập xử lý. Số ma túy còn lại tái niêm phong có khối lượng 0,169 gam Heroine nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định pháp luật.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động hiệu Nokia 105, bên trong lắp sim Viettel, số thuê bao 0978.387.xxx là tài sản của Trần Đức L, không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, lẽ ra trả lại cho bị cáo, xét thấy cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án là phù hợp.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Blade BKS 24B2-577.xx, xe cũ đã qua sử dụng thu giữ của Hà Văn M. Quá trình điều tra, xác định chiếc xe thuộc sở hữu của anh Hà A M1 là con trai của Hà Văn M. Ngày 26 tháng 4 năm 2024, Hà Văn M tự ý lấy chiếc xe nói trên để đi, anh Hà A M1 không biết và liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Sa Pa đã trả chiếc xe trên cho anh Hà A M1, đồng thời không xử lý đối với anh Hà Văn M1 là đúng quy định của pháp luật, nên không đề cập xử lý.

[8] Trong vụ án: Đối với người đàn ông tên Páo, theo lời khai của Hà Văn M là người đã bán ma tuý cho bị cáo tại khu vực thôn Vạn Dền Sử II, xã Mường Hoa, thị xã Sa Pa. Ngoài lời khai của bị cáo, Cơ quan điều tra không có tài liệu, chứng cứ nào khác để xác minh nhân thân, lai lịch của người này nên không đề cập xử lý.

[9] Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 58 Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Hà Văn M phạm tội "*Tàng trữ trái phép*

chất ma túy", xử phạt bị cáo Hà Văn M 1 (Một) năm 6 (Sáu) tháng tù, thời gian chấp hành án tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 26 tháng 4 năm 2024.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 58 Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Trần Đức L phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy"*, xử phạt bị cáo Trần Đức L 1 (Một) năm 3 (Ba) tháng tù, thời gian chấp hành án tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 26 tháng 4 năm 2024.

Về vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 0,169 gam Heroine đựng trong 01 (Một) phong bì niêm phong in sẵn của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai dán kín. Trên một mặt tại mép dán của bì niêm phong có chữ ký ghi rõ họ tên của Bùi Thị Hằng, Phạm Văn Hiệp, Lê Thị Thủy, Trần Đức L; 01 (một) dấu điểm chỉ có ghi "Trỏ phải Hà Văn M" và 02 dấu thu nhỏ màu đỏ của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai và được dán phủ bằng lớp băng dính trong suốt. Mặt còn lại của bì niêm phong có dòng chữ "Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ trong vụ Hà Văn M và Trần Đức L có hành vi phạm tội về ma túy, phát hiện, thu giữ ngày 26/4/2024 tại thôn Hoàng Liên, xã Bản Hồ, thị xã Sa Pa, tỉnh Lào Cai".

Tạm giữ 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia 105, bên trong lắp sim Viettel, số thuê bao 0978.387.xxx của Trần Đức L để đảm bảo thi hành án.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Hà Văn M và Trần Đức L, mỗi bị cáo phải chịu số tiền là 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận*:**
- *TAND tỉnh;*
- *VKSND tỉnh, TX;*
- *CATX, PV 06;*
- *Bị cáo, NBC;*
- *Chi cục THATX;*
- *Sở tư pháp;*
- *Hồ sơ CA TX;*
- *Lưu hồ sơ vụ án; TQĐ;VT.*

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thái Hà